CỤC KIỂM LÂM
CHI CỤC KIỂM LÂM VÙNG IV

Số: 22 /KLV4-NV2

V/v phối hợp kiểm tra tình hình thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại các tỉnh Tây Nguyên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Lăk, ngày 09 tháng 02 năm 2017

Kính gửi: Chi cục Kiểm lâm các tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Đăk Lăk, Đăk Nông và Lâm Đồng

Thực hiện Chỉ thị số 10859/CT-BNN-VP ngày 20/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tổ chức Tết dương lịch, Tết nguyên đán Đinh Dậu 2017; Văn bản số 10102/BNN-TCLN ngày 29/11/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững năm 2017; Chương trình, Kế hoạch công tác năm 2017 của Tổng cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm, Chi cục Kiểm lâm vùng IV và Quy chế phối hợp giữa Chi cục Kiểm lâm vùng IV và Chi cục Kiểm lâm các tỉnh trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản giai đoạn 2016 - 2020.

Để chủ động tham mưu cho Cục Kiểm lâm, Tổng cục Lâm nghiệp trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng năm 2017 đảm bảo hiệu quả, đúng quy định. Chi cục Kiểm lâm vùng IV lập kế hoạch phối hợp kiểm tra tình hình thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại các tỉnh Tây Nguyên năm 2017 *(có kế hoạch, đề cương kiểm tra kèm theo)*.

Đề nghị Chi cục Kiểm lâm các tỉnh quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục Kiểm lâm (b/c);
- Sở NN&PTNT các tỉnh;
- Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm vùng IV;
- Các phòng NV, Đội KLCĐ&PCCCR;
- Lưu VT, NV2.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CHI CỤC KIỂM LÂM VÙNG IV
CỤC KIỂM LÂM - TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

Bùi Sanh

Kế hoạch phối hợp kiểm tra tình hình thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng năm 2017 tại các tỉnh Tây Nguyên

(Kèm theo Công văn số 22./KLV4-NV2 ngày 09./02/2017 của Chi cục Kiểm lâm vùng IV)

TT	Đơn vị	Thời gian, địa điểm và thành phần tham gia	Nội dung và phương pháp
1	Đăk Lăk	- Thời gian từ ngày 20/02 đến ngày 25/02/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế).	- Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm và các tài liệu kèm theo. - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.
2	Lâm Đồng	- Thời gian từ ngày 27/02 đến ngày 04/03/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế).	- Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm và các tài liệu kèm theo. - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.
3	Đăk Nông	- Thời gian từ ngày 06/3 đến ngày 11/3/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế).	- Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm và các tài liệu kèm theo. - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.
4	Kon Tum	- Thời gian từ ngày 13/3 đến ngày 18/3/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế).	- Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm và các tài liệu kèm theo. - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.
5	Gia Lai	- Thời gian từ ngày 20/3 đến ngày 25/3/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế).	- Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm (báo cáo bằng văn bản). - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.

Đề cương phối hợp kiểm tra tình hình thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng năm 2017 tại các tỉnh Tây Nguyên

(Kèm theo Công văn số 22../KLV4-NV2 ngày 09../02/2017 của Chi cục Kiểm lâm vùng IV)

1. Tình hình triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương

1.1. Tham mưu cho địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo, giao và quy định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp đến Chủ tịch UBND cấp huyện, xã; Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức và chủ rừng?

1.2. Tham mưu cho địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp?

1.3. Tham mưu cho địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ Quy định về khoán rừng, khoán vườn cây và diện tích mặt nước trong các ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ và Công ty TNHH MTV nông, lâm nghiệp Nhà nước?

1.4. Tham mưu cho địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng?

2. Công tác quản lý rừng

2.1. Tiến độ và kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng gắn quy hoạch sử dụng đất của địa phương; rà soát, đo đạc ranh giới, diện tích của các chủ quản lý theo ranh giới quy hoạch mới (ranh giới quy hoạch 3 loại rừng sau điều chỉnh) làm cơ sở để cấp đổi, cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, rừng cho các chủ rừng?

2.2. Tiến độ và kết quả tổng hợp, tham mưu cho địa phương và Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố kết quả hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp năm 2016?

2.3. Việc rà soát, điều chỉnh bổ sung hoặc xây dựng mới kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2016 - 2020; Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên và Đề án quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng giai đoạn 2016 - 2020?

2.4. Tiến độ và kết quả rà soát, đánh giá tính hiệu quả của toàn bộ các dự án có liên quan đến chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp, đặc biệt là các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp sang trồng cây cao su, sản xuất nông lâm nghiệp?

3. Công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng

3.1. Tiến độ và kết quả thực hiện các dự án, phương án, kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng (ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã và chủ rừng)?

3.2. Việc tiếp tục rà roát, xác định cụ thể những khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng và cháy lớn; những tụ điểm, điểm nóng về phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác rừng trái phép; biện pháp tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo ngăn chặn và xử lý kịp thời các tình huống phát sinh, giảm thiểu các thiệt hại xảy ra?

3.3. Tham mưu xử lý hoặc phối hợp xử lý các vụ vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng còn tồn đọng năm 2016, đặc biệt là các vụ phá rừng, cháy rừng, các vụ chống người thi hành công vụ và các vụ có dấu hiệu tội phạm chuyển xử lý hình sự?

3.4. Tình hình và kết quả xử lý các vụ vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng năm 2017.

4. Công tác phát triển rừng

Tiến độ và kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm 2017, đặc biệt là hoàn thành chỉ tiêu trồng rừng đặc dụng, phòng hộ và trồng rừng thay thế (chỉ tiêu Bộ Nông nghiệp giao tại văn bản số 10102/BNN-TCLN ngày 29/11/2016 và chỉ tiêu của các địa phương giao)?

5. Tồn tại, nguyên nhân và giải pháp (theo 4 nội dung trên)

6. Đề xuất, kiến nghị